

Số: /QĐ-THADS

Tuyên Quang, ngày tháng 01 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính cho Chấp hành viên, Văn phòng, Phòng chuyên môn và Phòng Thi hành án dân sự khu vực năm 2026

## TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2018, năm 2020, năm 2022, năm 2024 và năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện Kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án.

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15/11/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 23-NQ/BCSD ngày 29/3/2022 của Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp về lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính giai đoạn 2022-2026;

Căn cứ Quyết định số 1932/QĐ-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ Tư pháp về việc thành lập Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 3530/QĐ-BTP ngày 15/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Chương trình công tác trọng tâm trong lĩnh vực thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 662/QĐ-CQLTHADS ngày 31/12/2025 của Cục quản lý Thi hành án dân sự về việc giao một số chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính cho các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương năm 2026.

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Thi hành án dân sự.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1. Giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho Chấp hành viên, Văn phòng, Phòng chuyên môn và các Phòng Thi hành án dân sự khu vực năm 2026 như sau:**

1. Phân đầu nâng cao chất lượng, hiệu quả việc tổ chức thi hành án, trong đó:

1.1. Ra quyết định thi hành án (THA) đúng quy định của pháp luật 100% đối với bản án, quyết định về dân sự đã có hiệu lực pháp luật.

1.2. Phần đầu thi hành đạt tỷ lệ thi hành án xong trên 85,10 % về việc và trên 57% về tiền trên tổng số có điều kiện thi hành (chi tiết theo Phụ lục kèm theo).

1.3. Tiếp tục thi hành có hiệu quả các khoản thu hồi tiền, tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế, đặc biệt là các vụ việc thuộc diện Ban chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo.

1.4. Kết quả thi hành án liên quan đến các bản án, quyết định về kinh doanh thương mại, nhất là các vụ việc liên quan đến tín dụng, ngân hàng đảm bảo đạt tỷ lệ thi hành xong về việc, về tiền trên tổng số có điều kiện thi hành cao hơn năm 2025.

2. Tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về THAHC thuộc trách nhiệm của Thi hành án dân sự tỉnh. Theo dõi 100% bản án, quyết định về vụ án hành chính có nội dung theo dõi. Tăng cường kiến nghị, xử lý đối với các trường hợp chậm thi hành án hoặc chấp hành không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính.

3. Bảo đảm xác minh điều kiện thi hành án, phân loại việc thi hành án dân sự, ra quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án và chuyển sổ theo dõi riêng đúng quy định của pháp luật. Đăng tải kịp thời, đầy đủ, đúng quy định thông tin của người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành án lên Cổng/Trang thông tin điện tử Thi hành án dân sự và các thông tin liên quan đến lựa chọn tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá tài sản lên Cổng/Trang thông tin điện tử Thi hành án dân sự, Cổng thông tin điện tử bán đấu giá tài sản.

4. Trả lời bảo đảm chất lượng, đúng trình tự, thủ tục và thời hạn số văn bản xin ý kiến hướng dẫn nghiệp vụ của Chấp hành viên theo quy định.

5. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đúng quy định của pháp luật; Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo đạt tỷ lệ ít nhất 95%. Hạn chế phát sinh vụ việc liên quan đến trách nhiệm bồi thường nhà nước, bảo đảm tài chính trong hoạt động THADS; phối hợp với cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vụ việc bồi thường của Nhà nước, bảo đảm tài chính kịp thời, hiệu quả đúng quy định của pháp luật (nếu có).

6. Tiếp tục thực hiện tinh gọn bộ máy; tập trung công tác quy hoạch, kiện toàn đội ngũ lãnh đạo và kịp thời bổ sung nguồn lực. Tăng cường quản lý, siết chặt kỷ luật, quyết liệt phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Đổi mới công tác thi đua khen thưởng theo hướng thực chất, minh bạch tạo động lực, phần đầu nâng cao hiệu quả thi hành án dân sự.

7. Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, đề xuất để hoàn thiện các Nghị định, Thông tư, Thông tư liên tịch quy định chi tiết, biện pháp thi hành Luật THADS (sửa đổi); Phổ biến, quán triệt, triển khai Luật THADS (sửa đổi) được thông qua tại kỳ họp thứ 10 Quốc hội XV và các văn bản hướng dẫn thi hành, đặc biệt là các nội dung mới được sửa đổi, bổ sung đến toàn thể Chấp hành viên, công chức, người lao động tại cơ quan THADS tỉnh, thành phố.

**8.** Đẩy mạnh cải cách hành chính, thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính để báo cáo cấp có thẩm quyền để thực hiện giảm bớt thủ tục hành chính; thực hiện nền nếp, hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết hồ sơ qua cơ chế trực tuyến, cơ chế một cửa tại cơ quan, đơn vị.

**9.** Vận hành, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu THADS, các hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng, Cổng/Trang thông tin điện tử THADS; tiếp tục triển khai các dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực THADS; khai thác dữ liệu có sẵn qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu, phần mềm chuyên ngành có liên quan; thực hiện đơn giản hóa thành phần hồ sơ và các thủ tục hành chính triển khai trên môi trường điện tử.

**10.** Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, điều kiện làm việc cho Chấp hành viên, công chức. Triển khai có hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; bảo trì, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở của các Phòng THADS khu vực; mua sắm trang thiết bị theo đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Quản lý ngân sách nhà nước, tài sản công tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí.

## **Điều 2. Giải pháp thực hiện**

Để đảm bảo thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Điều 1 của Quyết định này, Chánh Văn phòng, Trưởng phòng chuyên môn, Trưởng phòng THADS khu vực trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao tập trung tham mưu thực hiện và chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại: Chương trình công tác trọng tâm trong lĩnh vực thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính năm 2026 (*ban hành kèm theo Quyết định số 3530/QĐ-BTP ngày 15/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*); Phụ lục 3 Quyết định số 662/QĐ-TCTHADS ngày 31/12/2025 của Cục trưởng Cục quản lý Thi hành án dân sự về việc giao một số chỉ tiêu, nhiệm vụ cho các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương năm 2026; Kế hoạch công tác năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang và các kế hoạch công tác năm 2026 của Văn phòng, Phòng chuyên môn, Phòng THADS khu vực.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

**1.** Trưởng phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Trưởng phòng Thi hành án dân sự khu vực chỉ đạo Chấp hành viên tổ chức thi hành án đạt tỷ lệ về việc và về tiền theo chỉ tiêu Thi hành án dân sự giao (Phụ lục kèm theo Quyết định giao chỉ tiêu), hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chấp hành viên, công chức.

**2.** Chánh Văn phòng, Trưởng phòng chuyên môn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, có trách nhiệm tham mưu thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao; nghiên cứu, hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các Phòng Thi hành án dân sự khu vực thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ THADS, theo dõi THAHC.

**3.** Kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, là cơ sở để đánh giá công chức, chi thu nhập tăng thêm theo quy định hiện hành và xét đề nghị xếp hạng, bình xét thi đua khen thưởng năm 2026.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng chuyên môn, Trưởng phòng Thi hành án dân sự khu vực chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như điều 4 (thực hiện);
- Cục quản lý THADS (để b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/cáo);
- UBND tỉnh (để b/cáo);
- Lãnh đạo THADS;
- Trang thông tin điện tử THADS (để đăng tải);
- Lưu: VT, VP (Huyện).

**TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

**Nguyễn Tuyên**

**CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH TUYÊN QUANG**

**PHỤ LỤC**  
**BẢNG GIAO CHỈ TIÊU VIỆC, TIỀN THI HÀNH ÁN DÂN SỰ NĂM 2026**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số       /QĐ-THADS ngày       /01/2026*  
*của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang)*

| <b>STT</b> | <b>Đơn vị</b>                                                 | <b>Tỷ lệ thi hành<br/>xong về việc/số<br/>có điều kiện thi<br/>hành</b> | <b>Tỷ lệ thi hành<br/>xong về tiền/số<br/>có điều kiện thi<br/>hành</b> |
|------------|---------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b>   | <b>Phòng Nghiệp vụ và tổ chức<br/>thi hành án</b>             | 85,10%                                                                  | 57%                                                                     |
| <b>II</b>  | <b>Phòng Thi hành án dân sự<br/>khu vực</b>                   |                                                                         |                                                                         |
| 1          | Phòng Thi hành án dân sự khu<br>vực 1                         | 85,10%                                                                  | 57%                                                                     |
| 2          | Phòng Thi hành án dân sự khu<br>vực 2                         | 85,10%                                                                  | 57%                                                                     |
| 3          | Phòng Thi hành án dân sự khu<br>vực 3                         | 85,10%                                                                  | 57%                                                                     |
| 4          | Phòng Thi hành án dân sự khu<br>vực 4                         | 85,10%                                                                  | 57%                                                                     |
| 5          | Phòng Thi hành án dân sự khu<br>vực 5                         | 85,10%                                                                  | 57%                                                                     |
| 6          | Phòng Thi hành án dân sự khu<br>vực 6                         | 85,10%                                                                  | 57%                                                                     |
| 7          | Phòng Thi hành án dân sự khu<br>vực 7                         | 85,10%                                                                  | 57%                                                                     |
| 8          | Phòng Thi hành án dân sự khu<br>vực 8                         | 85,10%                                                                  | 57%                                                                     |
| <b>III</b> | <b>Chấp hành viên Thi hành án<br/>dân sự tỉnh Tuyên Quang</b> | 85,10%                                                                  | 57%                                                                     |